

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TV, TỈNH TRÀ VINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thảo Nguyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cao Minh Sơn.

2. Bà Thạch Thị Mỹ Kim.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 282/2022/TLST-DS ngày 11 tháng 10 năm 2022, về việc “*Tranh chấp quyền sử dụng đất và tiền bồi thường khi thu hồi đất*”.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Nguyễn Văn M**, sinh năm 1935.

Địa chỉ: Số 384 Đường N, ấp Đ, xã L, thành phố TV, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông **Lê Hòa B**, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Khóm 3, thị trấn C, huyện T, tỉnh Trà Vinh. (Ủy quyền tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền đề ngày 17/8/2022). (có mặt)

- *Bị đơn:* Bà **Dương Thị N**, sinh năm 1952.

Địa chỉ: Ấp Đ, xã L, thành phố TV, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông **Lâm Văn V**, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Ấp Đ, xã L, thành phố TV, tỉnh Trà Vinh (Ủy quyền tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền đề ngày 15/4/2022). (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà **Lê Thị Đ**, sinh năm 1937.

2. Bà **Nguyễn Thị Thủy T**, sinh năm 1980.

3. Bà **Tăng Kim N**, sinh năm 1999.

Cùng địa chỉ: Số 384 Đường N, ấp Đ, xã L, thành phố TV, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện hợp pháp của bà Lê Thị Đ, bà Nguyễn Thị Thủy T và bà Tăng Kim N: Ông **Lê Hòa B**, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Khóm 3, thị trấn C, huyện T, tỉnh Trà Vinh. (Ủy quyền tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền đề ngày 17/8/2022 và văn bản ủy quyền đề ngày 18/02/2023).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Lê Thị Đ: Bà **Kim Thị Mỹ H**, sinh năm 1989 – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Trà Vinh. (có mặt)

Địa chỉ: Số 04 Đường T, phường A, thành phố TV, tỉnh Trà Vinh.

4. Ông **Lâm Văn V**, sinh năm 1972.

5. Bà **Lâm Thị D**, sinh năm 1977.

6. Bà **Lâm Thị Đ**, sinh năm 1972.

Cùng địa chỉ: Ấp Đ, xã L, thành phố TV, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện hợp pháp cho bà Lâm Thị D và bà Lâm Thị Đ: Ông **Lâm Văn V**, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Ấp Đ, xã L, thành phố TV, tỉnh Trà Vinh (Ủy quyền tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền đề ngày 15/4/2022).

7. Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh TV – Chi nhánh số 01.

Địa chỉ: Đường T, Khóm A, Phường B, thành phố Trà Vinh.

Người đại diện hợp pháp cho Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh TV – Chi nhánh số 01: Ông Nguyễn Chí H, Phó Giám đốc Chi nhánh số 01 phụ trách, điều hành và thực hiện nhiệm vụ Giám đốc Chi nhánh số 01 trực thuộc Trung tâm Phát triển quỹ đất theo quyết định số 80/QĐ-TTPTQĐ ngày 31/10/2022. (có đơn xét xử vắng mặt)

8. Ủy ban nhân dân thành phố TV, tỉnh Trà Vinh.

Địa chỉ: Số 09 Đường T, Khóm C, Phường D, thành phố TV, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện hợp pháp cho Ủy ban nhân dân thành phố TV: Ông Nguyễn Văn T, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố TV. Ông Nguyễn Văn T ủy quyền cho ông Dương Ngọc Vân T, Phó trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố TV tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền đề ngày 26/6/2023. (có đơn xét xử vắng mặt)

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lê Hòa B đại diện cho nguyên đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; Ông Lâm Văn V đại diện cho bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên

quan cùng thỏa thuận thống nhất:

Diện tích đất 222,5m², thuộc thửa số 688, tờ bản đồ số 47, tọa lạc tại ấp Đ, xã L, thành phố TV, tỉnh Trà Vinh là thuộc quyền sử dụng hợp pháp của bà Dương Thị N. Diện tích đất trên đã được nhà nước thu hồi đất để thực hiện Công trình: Nâng cấp, mở rộng đường Bùi Hữu Nghĩa, thành phố TV, tỉnh Trà Vinh theo Quyết định số 4308C/QĐ-UBND ngày 25/12/2020.

Bà Dương Thị N được quyền liên hệ với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền để được chi trả tiền bồi thường.

Đối với số tiền bồi thường về vật kiến trúc: 26.617.470 đồng và bồi thường về cây trái hoa màu: 1.567.500 đồng. Bà Dương Thị N đã được chi trả. Ông M không có tranh chấp về số tiền này. Nên không xem xét giải quyết.

Bà Dương Thị N đồng ý hỗ trợ cho ông Nguyễn Văn M số tiền 30.000.000 đồng để làm mồ mã cho ông bà.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về chi phí thẩm định, định giá và cung cấp thông tin: Ông Nguyễn Văn M phải chịu toàn bộ chi phí thẩm định, định giá là 3.094.052 đồng. Do ông M đã đóng tạm ứng chi phí thẩm định, định giá 10.000.000 đồng. Ông Nguyễn Văn M được nhận lại số tiền tạm ứng chi phí thẩm định, định giá là 6.905.948 đồng. Nhận tại Tòa án nhân dân thành phố TV.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Văn M và bà Dương Thị N là người cao tuổi được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- Đường sự;
- Tòa án ND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.TV;
- Chi cục THADS TP. TV;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thảo Nguyên